

Số: /KH-STP

Ninh Bình, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2022

Thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý (TGPL) năm 2017; Quyết định số 09/QĐ-BTP ngày 07/01/2022 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai chính sách Trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính (NKT, NKTKKTC) năm 2022; Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Để đảm bảo cho người khuyết tật thực hiện các quyền của mình trong đó có quyền được trợ giúp pháp lý, Sở Tư pháp Ninh Bình ban hành Kế hoạch thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho NKT, NKTKKTC trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2022, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách TGPL cho NKT, NKTKKTC trên địa bàn tỉnh, bảo đảm 100% NKT, NKTKKTC được được cung cấp dịch vụ TGPL miễn phí theo quy định của Luật về TGPL khi có nhu cầu góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về các quyền của NKTKKTC;

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về TGPL cho NKT, NKTKKTC, trú trọng tập trung vào quyền được TGPL và các hình thức TGPL mà NKT, NKTKKTC được hưởng;

- Nâng cao năng lực cho người thực hiện TGPL và những kỹ năng TGPL cho NKTKKTC, nhằm tăng về số lượng và đảm bảo chất lượng vụ việc TGPL cho NKT, NKTKKTC với các hình thức TGPL phù hợp cho từng dạng tật của người khuyết tật.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động trong Kế hoạch này phải bám sát Quyết định số 09/QĐ-BTP ngày 07/01/2022 của Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch triển khai chính sách TGPL cho NKT, NKTKKTC năm 2022 và Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình về thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; đảm bảo sự tiếp nối

các hoạt động đã thực hiện trong năm 2021, phù hợp các quy định của Luật TGPL năm 2017.

- Hoạt động TGPL phải cụ thể, khả thi, phù hợp với từng dạng tật của NKT, NKTKKTC; xác định rõ đơn vị có trách nhiệm thực hiện, đơn vị phối hợp và thời gian thực hiện; phải đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ, tiết kiệm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan, đặc biệt là các quan tiền hành tố tụng và các tổ chức về người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình trong quá trình triển khai thực hiện chính sách TGPL cho NKT, NKTKKTC.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý

Xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý và những người thực hiện TGPL khác về các kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ TGPL cho NKT, NKTKKTC, đặc biệt là kỹ năng TGPL phù hợp đối với từng dạng tật và kỹ năng tham gia tố tụng hình sự, dân sự, hành chính. Mỗi năm tổ chức ít nhất 01 cuộc tập huấn nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III, IV

2. Thực hiện TGPL cho NKT, NKTKKTC

Hoạt động 1: Thực hiện vụ việc TGPL cho NKT, NKTKKTC bằng các hình thức: tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng. Đặc biệt chú trọng thực hiện vụ việc tham gia tố tụng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho NKT, NKTKKTC và đảm bảo 100% NKT, NKTKKTC được cung cấp dịch vụ pháp lý khi có nhu cầu.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan có thẩm quyền tiền hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam; UBND xã, phường, thị trấn; Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

Hoạt động 2: Tổ chức từ 12 đến 15 buổi tư vấn pháp luật tại các xã, phường, thị trấn nơi có nhiều người khuyết tật có khó khăn về tài chính có nhu cầu TGPL tại Hội người khuyết tật, Hội người mù, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật. Trong đó, chú trọng thực hiện tư vấn chính

sách đặc thù dành cho người khuyết tật ở các dạng tật khác nhau (quyền được chăm sóc sức khỏe: Khám chữa bệnh, chỉnh hình, phục hồi chức năng, trợ cấp xã hội, học tập, học nghề, tạo việc làm, tham gia các hội của người khuyết tật,...) và tiếp nhận yêu cầu TGPL của NKT, NKTKKTC.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Đơn vị phối hợp: Hội người khuyết tật tỉnh; Hội người khuyết tật các huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn và Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Từ Quý II đến Quý III.

3. Thực hiện truyền thông, tăng cường khả năng tiếp cận TGPL cho NKT, NKTKKTC

Hoạt động 1: Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về chính sách TGPL cho NKT, NKTKKTC trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức khác phù hợp với các dạng tật của người khuyết tật; lồng ghép việc truyền thông TGPL và quyền được TGPL cho NKT, NKTKKTC với các Chương trình, Đề án khác về người khuyết tật ở địa phương, nhất là tại các xã, phường, thị trấn nơi người khuyết tật sinh sống.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Đơn vị phối hợp: Hội Người khuyết tật tỉnh và các tổ chức khác của người khuyết tật; các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II, III, IV

Hoạt động 2: Tổ chức các hoạt động truyền thông về TGPL nhân ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và ngày Quốc tế người khuyết tật (3/12) bằng các hình thức phù hợp lồng ghép với các buổi tư vấn pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Đơn vị phối hợp: UBND xã, phường, thị trấn; Hội người khuyết tật tỉnh và các tổ chức khác của người khuyết tật; các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II, Quý IV.

Hoạt động 3: In ấn, cung cấp danh sách, số điện thoại của Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư ký hợp đồng thực hiện TGPL cho các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, nhà tạm giữ, trại tạm giam, Hội người khuyết tật, cơ sở bảo trợ xã hội và các tổ chức của người khuyết tật, nhà văn hóa, thôn, phố, xóm, bản trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tăng cường công tác phối hợp, thông tin liên lạc với các cơ quan, tổ chức này để kịp thời phát hiện và giới thiệu NKT, NKTKKTC có nhu cầu TGPL đến Trung tâm TGPL để được giải quyết.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tổ tụng cấp tỉnh, huyện; trại tạm giam, nhà tạm giữ; Hội người khuyết tật tỉnh, Hội người khuyết tật huyện, thành phố và các tổ chức khác của người khuyết tật; UBND các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV.

4. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho NKT, NKTKKTC

Thực hiện theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho NKT, NKTKKTC và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp - Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Bảo trợ xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, các tổ chức của người khuyết tật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm triển khai thực hiện

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước chịu trách nhiệm tham mưu, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đoàn thể có liên quan và Phòng Tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này, đồng thời duy trì chế độ báo cáo theo quy định.

- Phòng hành chính và Bộ trợ Tư pháp tham mưu với Sở Tư pháp quản lý, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các hoạt động TGPL theo nội dung Kế hoạch này.

- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố:

+ Tham mưu UBND huyện, thành phố chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm phối hợp tổ chức tuyên truyền và thực hiện các hoạt động TGPL cho NKT, NKTKKTC ở địa phương.

+ Chỉ đạo Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, phường, thị trấn phối hợp với các tổ chức đoàn thể, thôn, xóm, phố khảo sát nhu cầu TGPL của công dân, trong đó có NKT, NKTKKTC; thông báo kết quả khảo sát về Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh để tổ chức tiếp nhận nhu cầu TGPL và thực hiện vụ việc TGPL.

+ UBND xã, phường, thị trấn: phối hợp với Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh thực hiện khảo sát nhu cầu TGPL của NKT, NKTKKTC; tổ chức các hoạt động truyền thông về TGPL và tiếp nhận yêu cầu TGPL của NKT, NKTKKTC trên địa bàn tỉnh.

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm theo yêu cầu về phòng, chống dịch Covid-19 của Trung ương và tình hình thực tế ở địa phương.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách TGPL cho NKT, NKTKKTC được bố trí trong kinh phí của Nhà nước cấp cho Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh để đảm bảo thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh, đề xuất về Sở Tư pháp (qua Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh) để tổng hợp xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh NB;
- Cục TGPL;
- Sở LĐTB&XH tỉnh NB;
- Hội người khuyết tật tỉnh NB;
- Phòng Tư pháp các huyện, TP;
- Phòng HCBTTP, Trung tâm TGPL nhà nước;
- Lưu: VT.

| (Để báo cáo)

| (Để biết)

| (Để phối hợp)

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Thường